

Số: 160 /2025 /QĐ-CTUBND

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện
một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong
lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022
quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; số 05/2025/NĐ-CP ngày
06/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày
10/01/2022 của Chính phủ; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về quy định phân
định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà
nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về
quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số
02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật Bảo vệ môi trường; số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 sửa đổi bổ
sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ
trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 19/2025/TT-BTNMT ngày 19/6/2025
về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về
Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc
trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực
thuộc trung ương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
1569/TTr-SNNMT ngày 19/12/2025;*

*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ủy quyền cho Giám
đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh
Thanh Hoá.*

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực môi trường đối với các đối tượng hoạt động bên ngoài Khu kinh tế, Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, cụ thể như sau:

1. Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ban hành Quyết định thành lập Hội đồng và các điều kiện cần thiết khác) đối với các dự án đầu tư được phân cấp tại Điều 26a, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025; đối tượng được phân quyền tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; đối với các dự án đầu tư được quy định tại khoản 3 Điều 35 Luật Bảo vệ môi trường trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định.

2. Tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường (ban hành Quyết định thành lập Hội đồng/Đoàn kiểm tra và các điều kiện cần thiết khác) đối với các đối tượng được quy định tại Điều 26a, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025; đối tượng được phân quyền tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; đối tượng được quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, cấp đổi, cấp điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường.

3. Tổ chức thẩm định; cấp, cấp đổi, cấp điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các đối tượng được quy định tại Điều 26 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ (thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện trước đây).

4. Tổ chức thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường (ban hành Quyết định thành lập Hội đồng và các điều kiện cần thiết khác) đối với các đối tượng được quy định tại điểm b khoản 8 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

5. Tiếp nhận và thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với thông báo kết quả hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của chủ dự án đầu tư sau khi có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường.

6. Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 10, Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ (ban hành Quyết định cử cán bộ kiểm tra thực tế, thông báo kết quả kiểm tra vận hành thử nghiệm và các nhiệm vụ cần thiết khác) đối với các đối tượng, cụ thể như sau:

- a) Các dự án, cơ sở được Chủ tịch UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường;
- b) Các dự án, cơ sở được cấp giấy phép môi trường theo quy định tại khoản 3 Điều này;
- c) Các dự án, cơ sở theo quy định khoản 4 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường đã được UBND cấp huyện (trước đây) cấp giấy phép môi trường.

7. Tổ chức công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường các Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, danh sách hội đồng thẩm định và Giấy phép môi trường của các dự án đầu tư/cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 38, khoản 2 Điều 48 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Điều 14 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền

Từ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành đến ngày 01/3/2027.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung được ủy quyền tại Quyết định này. Định kỳ hằng năm (chậm nhất vào ngày 25/12) báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung liên quan đến nhiệm vụ được ủy quyền hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NNMT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoài Anh